

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày 29/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;
2. Bà Nông Diệu Huế.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/TLST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Nông Văn H, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1992 tại xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm G, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 07/12;

Con ông Nông Văn C, sinh năm 1962 và con bà Nông Thị N, sinh năm 1965;

Vợ: Bàn Thị Ng, sinh năm 1984;

Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020.

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có hai anh em, bị cáo là con út trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 25/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Bàn Thị Ng, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm G, xã Đ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

- **Người làm chứng:**

1. Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

2. Nông Văn S, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

3. Lục Văn Đ2, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

4. Hứa Văn N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện Trùng Khánh, Cao Bằng.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 25/01/2021, tổ công tác Công an xã Đ, huyện Trùng Khánh đang làm nhiệm vụ tại xóm G, xã Đ thì phát hiện 02 đối tượng gồm: Nông Văn S, sinh năm 1991 cùng với Hoàng Văn Đ, sinh năm 1990 cùng trú tại xóm B, xã Đ, huyện Trùng Khánh đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại gầm sàn nhà của Nông Văn H, sinh năm 1992, trú tại xóm G, xã Đ. Qua đấu tranh khai thác thì 02 (Hai) đối tượng trên đều khai xác nhận vừa cùng nhau góp tiền để mua ma túy với đối tượng Nông Văn H (Lúc đó đang xúc cát ngay ngoài cổng), sau đó cả hai đối tượng đều sử dụng chung số ma túy vừa mua được tại gầm sàn nhà của H. Tại thời điểm bắt quả tang, đối tượng Nông Văn H xác nhận vừa bán trái phép chất ma túy cho hai đối tượng trên với số tiền 100.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nông Văn H và thu giữ vật chứng gồm: 01 mảnh giấy bạc trắng có bầm dính chất màu đen; 02 gói giấy bạc màu vàng, bên trong đều có chất bột màu nâu trắng nghi ma túy, kiểm tra trên người Nông Văn H phát hiện tại túi quần đằng sau bên phải có 300.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nông Văn H, phát hiện 01 lọ nhựa màu trắng hồng bên trong có 04 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong các gói đều có chứa chất bột màu trắng ở trên bàn được kê tại đầu buồng ngủ; 01 gói bằng giấy trắng bên trong có chứa chất bột màu nâu trắng trong ngăn kéo chiếc bàn kê tại đầu phòng ngủ; số tiền 7.160.000 đồng trong bồ đựng thóc sát tường

sau tại tầng hai nhà của H.

Ngày 26/01/2021, Cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, trích lấy mẫu gửi giám định, kết quả: Toàn bộ chất bột màu nâu trắng thu giữ của Nông Văn H qua cân điện tử có khối lượng tịnh là 0,05 (Không phải không năm gam); Toàn bộ chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn H qua cân điện tử có khối lượng tịnh là 0,25g (Không phải hai năm gam). Tổng cộng là 0,30g (Không phải ba không gam).

Tại Kết luận giám định số 79/GĐMT ngày 06/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 (Hai) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (Hai) phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy; Loại: Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nông Văn H khai nhận: Bản thân bị cáo nghiện và lệ thuộc chất ma túy từ năm 2016 nên để có tiền sử dụng thì bị cáo đã mua ma túy về sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Bị cáo bắt đầu có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 6 năm 2020, mỗi lần bán từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Nguồn ma túy bị cáo có để bán là mua với người đàn ông Trung Quốc khoảng 03 lần, lần gần nhất bị cáo mua ma túy vào ngày 24/01/2021, mua với người đàn ông Trung Quốc ở cột mốc biên giới với với số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy về chia nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời, địa điểm bán ma túy là chỗ ở của bị cáo, trước khi mua ma túy thì những người nghiện thường liên lạc trước bằng điện thoại với bị cáo về địa điểm và số tiền mua. Từ thời điểm có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đến khi bị bắt quả tang, bị cáo đã bán cho nhiều người nhưng bị cáo chỉ nhớ được bán cho những người sau: Bán cho Hoàng Văn Động 02 lần, lần 1 với số tiền 200.000 đồng, lần hai cùng với Nông Văn Sử với số tiền 100.000 đồng; bán cho Nông Văn Sử 02 lần, lần 1 với số tiền 200.000 đồng, lần hai cùng với Hoàng Văn Động với số tiền 100.000 đồng; bán cho Lục Văn Đ2 02 lần, mỗi lần với số tiền 100.000 đồng; bán cho Hứa Văn N 01 lần với số tiền 100.000 đồng. Trong các lần bán trên thì có một lần bị cáo được bán cùng một lúc cho hai người là Hoàng Văn Đ và Nông Văn S vào khoảng 14 giờ ngày 25/01/2021 với số tiền là 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành lấy lời khai của những người đã mua ma túy với Nông Văn H cho thấy đều phù hợp với lời khai của các bị cáo về số lần mua, hình thức giao dịch và địa điểm giao dịch.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKSTK, ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thức được bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi đã thực hiện, không bị oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy trắng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng; Đề nghị tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, dạng bàn phím bấm màu đỏ, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng; đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000 đồng và truy thu đối với bị cáo số tiền 500.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng nhưng quá trình điều tra đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết, xét xử vụ án nên căn cứ vào Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về định tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nông Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/01/2021, tại xóm G, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ, huyện Trùng Khánh phát hiện và bắt quả tang Nông Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,30g (Không phải ba không gam) ma túy, loại Heroine. Nguồn gốc số ma túy là do Nông Văn H đi mua ở gần biên giới về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Bị cáo được trực tiếp bán ma túy nhiều lần cho nhiều người như bán cho Hoàng Văn Độ, Nông Văn S, Lục Văn Đ2, Hứa Văn N. Ngày

25/01/2021 bị cáo được tiếp được bán ma túy cùng một lúc cho Hoàng Văn Đ và Nông Văn S với giá 100.000 đồng . Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nông Văn H đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự .

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, bởi hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trên địa bàn huyện Trùng Khánh hiện nay nói riêng và trong tỉnh Cao Bằng nói chung. Hiểm họa về ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã lệ thuộc vào chất ma túy thì phải là người hiểu rõ nhất về tác hại của ma túy hậu quả khôn lường của nó nhưng bị cáo vẫn cố tình mua ma túy sử dụng và bán lại để kiếm lời. Trong vụ án này bị cáo có hành vi bán ma túy nhiều lần cho nhiều người và một lần bán ma túy cho hai người nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hai tình tiết định khung. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo Nông Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính tuy nhiên bị cáo là người nghiện chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo nghề nghiệp trôi nổi, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ đối với bị cáo, cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông Trung Quốc đã bán ma túy cho bị cáo tại Mốc 66, 67 cũ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với các đối tượng Hoàng Văn Động, Nông Văn Sử, Lục Văn Đồng, Hứa Văn Nam là những người nghiện ma túy, khai nhận mua ma túy với bị cáo Nông Văn H để sử dụng, tuy nhiên do không thu được ma túy để làm căn cứ xử lý nên Cơ quan điều tra không xử lý với nhân chứng mà giao cho chính

quyền địa phương nơi các nhân chứng sinh sống lựa chọn hình thức xử lý phù hợp đối với từng người là đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi của Hoàng Văn Đ và Nông Văn S tại buổi chiều ngày 25/01/2021, sau khi mua ma túy với H thì đã sử dụng ngay tại gầm sàn nhà của H nhưng H không biết. Khi bị bắt quả tang thì mới phát hiện nên không có căn cứ để khởi tố đối với Nông Văn H về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã làm rõ đối với số tiền 7.160.000 đồng là của bà Bàn Thị N vợ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Bàn Thị N. Xét việc trả lại số tiền này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và đúng pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm: ma túy loại Heroine, 01 lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: mảnh giấy bạc màu trắng phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của Nông Văn H ngày 25/01/2021. Đây là chất cấm lưu hành và những vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đây là số tiền do bị cáo bán ma túy có được nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, dạng bàn phím bấm màu đỏ, là của bị cáo dùng để trao đổi, liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra xác minh được bị cáo bán ma túy được số tiền 800.000 đồng nên cần phải truy thu đối với bị cáo số tiền 500.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo Nông Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Nông Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Nông Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày tạm giữ, ngày 25/01/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Nông Văn H theo Quyết định tạm giam số 102/2021/HSST-QĐTG ngày 23 tháng 6 năm 2021 để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư đã được niêm phong gồm: Ma túy loại heroine, 01 lọ nhựa, 06 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Văn H, mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 25/01/2021” và một phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Mảnh giấy bạc màu trắng phát hiện và thu giữ tại chỗ ở của Nông Văn H ngày 25/01/2021”.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được đựng trong một phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước ghi “Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) phát hiện và thu giữ trên người Nông Văn H, ngày 25/01/2021”.

Tịch thu phát, phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, dạng bàn phím bấm màu đỏ được đựng trong một phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “02 (Hai) chiếc điện thoại di động tạm giữ của Nông Văn H, ngày 25/01/2021”.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh, màn hình cảm ứng được đựng trong một phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “02 (Hai) chiếc điện thoại di động tạm giữ của Nông Văn H, ngày 25/01/2021”.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/6/2021)

Truy thu đối với bị cáo số tiền 500.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nông Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Người làm chứng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Người có QL,NVLQ;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Sở tư pháp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*
- *Lưu hồ sơ THAHS.*

(Đã ký)

Lục Thanh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tâm Nông Diệu Huế

Lục Thanh Hải

